

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

Số:109/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Q, ngày 05 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 149, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Nơi ĐKKHKT tại: Khu Th 3, phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Trần Đức Th, sinh năm 1986. Nơi ĐKKHKT tại: Khu 4, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Th kết hôn hợp pháp tại UBND phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 25.9.2018. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 8 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng hay xích mích, cãi cọ. Nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Anh, chị (H - Th) xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa. Anh, chị (H - Th) Th thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Th có 01 con chung là Trần Nhã K, sinh ngày 15.11.2018. Anh, chị (Huế - Th) Th thỏa thuận; Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung Trần Nhã K. Anh Trần Đức Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1000.000đ (Một triệu đồng) đến khi con chung Trần Nhã K đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Trần Đức Th được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Th không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Th thỏa thuận chị Huế là người chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trung tâm hòa giải đối thoại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Th

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Nhã K, sinh ngày 15.11.2018. Anh Trần Đức Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1000.000đ (Một triệu đồng) đến khi con chung Trần Nhã K đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Trần Đức Th được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

* Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Huế đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003426 ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX Q;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND phường Q
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Minh Thảo